

## MỸ LỘC THƯỢNG - VÙNG ĐẤT GIÀU VĂN HÓA DÂN GIAN TRUYỀN THỐNG

### PHAN THANH TỊNH

**D**ọc theo phía tả ngạn sông Kiến Giang trên con đường bê tông liên xã, đi hết địa phận Xuân Lai - thôn cuối cùng của xã Xuân Thủy, trước mắt tôi là một cổng làng uy nguy đồ sộ ba mái ngói hiện ra, phía trên là dòng chữ đắp nổi “LÀNG MỸ LỘC THƯỢNG”. Đó là một thôn vừa mới khôi phục lại đội văn nghệ dân gian truyền thống vào cuối năm 2014.

Trên nhiều phương tiện thông tin đại chúng người ta biết đến thôn Mỹ Lộc Thượng xã An Thủy là một vựa lúa vùng giữa huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Từ những thập niên 60 của thế kỷ trước đã xuất hiện nhiều nhân tài văn nghệ dân gian như chị Lài Tâm, nghệ sĩ ưu tú của Đài Tiếng nói Việt Nam với giọng ca trữ tình mượt mà hiêm có; chị Hồng Duyên nghệ sĩ đọc chuyện đêm khuya với giọng đọc tinh cảm sâu lắng; đó là cô Nguyễn Thị Lý - diễn viên đoàn nghệ thuật Quân khu IV. Cũng cần nói thêm rằng, ở trên mảnh đất Mỹ Lộc Thượng này trước đó đã xuất hiện nhiều nghệ nhân dân gian mà tiêu biểu là ông Trần Văn Boi, một người hò khoan nổi tiếng. Ông đã được Hội Di sản Việt Nam tặng bằng nghệ nhân dân gian đầu tiên của tỉnh Quảng Bình, cùng với những người khác đã cuốn hút bạn hò từ nhiều địa phương gần xa đến tụ hội hò tiệp đã biến vùng đất lâm thiêng tai ngập lụt trở thành một nơi giàu văn hóa văn nghệ dân gian truyền thống của tỉnh Quảng Bình.

Vào đến xóm 2 của thôn, tôi tìm đến nhà cụ Ngô Mậu Liên - một thành viên của đội văn nghệ truyền thống Mỹ Lộc Thượng. Cách đây một tháng tôi được biết đến cụ khi cụ cùng con cháu biểu diễn tiết mục “Hò khoan 3 thế hệ”

trong ngày hội giao lưu của thôn với 7 đơn vị trong và ngoài xã tham gia. Bước sang năm Kỷ Hợi năm 2019, cụ đã 86 tuổi.

Cụ cho biết, phong trào múa đàn và hát dân ca ở thôn cụ đã có từ lâu rồi, không nhớ rõ từ năm nào. Cụ kể lại, trước Cách mạng tháng Tám 1945, tại xóm Chợ Cây Đa, nay là xóm 2 Mỹ Lộc Thượng, một số người đã tập họp nhau lại hình thành một tổ văn nghệ hát múa về nhạc công có ông Bờ thổi kèn bầu, ông Bùi Thanh chơi đàn nhị, ông Chǎng đánh đàn nguyệt, bà cụ Xinh hát đào kép và cũng là người hò các điệu hò 3 mái, mái tư, mái chè rất đặc sắc, ở đây còn có bà Võ Thị Liên múa và hò đưa linh chèo cạn. Trong những đêm trăng sáng mát trời, các cụ ông, cụ bà họp nhau lại đàn ca xuống hát như lối đàn ca tài tử ở Nam Bộ. Với các điệu hò Nam Bình, Nam Ai, đưa linh, ba mái như lời than thở, như nỗi đau của người dân trong cảnh nước mắt nhà tan dưới gông xiềng nô lệ. Các đám tang cũng tế, các cụ được mời đến biểu diễn phục vụ. Tại ngôi đình làng, chùa chiền trong những lễ hội, ngày Tết, các cụ đến biểu diễn hát phuòng hát bội, múa bông chèo cạn. Đặc biệt là các điệu múa dân gian đặc sắc như múa Long hổ giao hội, đè cao súc mạnh bắn ngã của dân tộc. Bởi theo quan niệm của người xưa, đó là hai linh vật uy dũng, vì thế trong các cung điện vua chúa người ta thường khắc họa hai linh vật ấy gọi là Tả Thanh Long Hữu Bạch Hổ tức là bên trái rồng xanh, bên phải hổ trắng để nói lên quyền uy và thần lực. Múa phuòng tướng có hai người ăn vận áo quần mũ mao, áo giáp, tay cầm siêu đao kiếm kích bảo vệ hộ tống thần làng, diệt quái trừ ma. Đặc sắc hơn cả là điệu múa Tú Linh Long, Lân, Quy, Phượng.

Theo truyền thuyết đó là bốn con linh vật được trời cử xuống thượng giới, rồng ngự trị trên trời trên biển, tạo gió, tạo mưa đưa đên điềm lành cho công chúng được thiêng thời địa lợi nhân hòa. Lân - canh giữ đình điện miếu mạo, bảo vệ các vị thần hoàng khai sinh lập địa. Quy là rùa đội bia tôn vinh các danh nhân học sĩ, tiến sĩ, tôn vinh nhân tài đất nước. Phượng là ca múa làm đẹp thêm bản sắc văn hóa cho cuộc sống. Điệu múa này còn có ý nghĩa cầu trời đất ban cho mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an. Phần đầu các linh vật được làm bằng bộ lót đan tre lợp vải giấy trang điểm công phu, cùng với đó áo quần vũ công cũng được tô vẽ theo màu sắc đặc trưng của từng linh vật.

Một đặc điểm nổi bật là điệu múa này khác với các điệu múa cùng tên sinh ra từ cung đình Huế. Nếu như các điệu múa này ở Huế từ việc trang trí hết sức cầu kỳ với các động tác múa nghiêm túc uyển chuyển để phục vụ vua chúa phong kiến thì ở Quảng Bình các linh vật trang trí ít cầu kỳ hơn. Còn các động tác múa các điệu này ở Mỹ Lộc Thượng mang đậm tính cách thượng võ như nhào lộn quay vòng tung nhảy rất linh hoạt.

Trong lễ tục đưa tang người chết, do ở vùng giữa các xã Phong, An, Lộc, Liên Thủy là những vùng đồng chiêm trũng ngập úng người ta phải chèo thuyền đưa linh cữu lên an táng tại các đỉnh núi cao. Trên đường chèo thuyền đi, người ta đưa ra điệu hò đưa linh, hò ba mái vừa chèo vừa hò, tiết tấu đầy chất bi thương gợi cảm, thống thiết gây xúc động người đưa tang.

Kể đến đây ngừng một lát, đôi mắt cụ như nhớ về một thời gian khổ đầy hy sinh máu lửa, cụ nói: “Thôn chúng tôi nói riêng và xã An Thủy nói chung trong thời kháng chiến chống Pháp, giặc dùng máy bay thả bom, đạn pháo từ các trận địa từ Hòa Luật Nam bắn tới. Trong trận chống càn Xuân Lai, Mỹ Lộc, chúng đốt nhà cướp của, phá rụi các đình chùa tôn miếu...”. Tôi cũng nói thêm cho ông biết là trong trận áy bộ đội và du kích của ta đánh trả

địch quyết liệt gây cho chúng nhiều thiệt hại. Sau trận chiến thắng các cán bộ chiến sĩ đơn vị 361 bộ đội địa phương huyện đã ngồi lại mỗi người một câu viết nên bản trường ca chống càn Xuân Lai, Mỹ Lộc làm rạng ngời thêm trang sử hào hùng quê hương. Có lẽ mảnh đất giàu truyền thống văn hóa văn nghệ của quê hương là nguồn cảm hứng truyền vào nhiệt huyết nên các chiến sĩ đã sáng tác được bản trường ca bằng thơ hào hùng như thế.

Nghe đến đây, mắt cụ sáng lên một niềm tin tự hào của một người con quê hương qua một thời kỳ oanh liệt. Cụ kể tiếp: “Do tình hình như thế trong suốt thời kỳ chống Pháp, đội văn nghệ truyền thống xóm Chợ Cây Đa phải tạm ngừng hoạt động. Một số người cao tuổi đã qua đời, một số bị bom đạn địch giết chết, một số khác phải ly hương sơ tán. Sau ngày kháng chiến thắng lợi, năm 1956, đội văn nghệ truyền thống đã được khôi phục lại tiếp nối thế hệ cha ông đi trước, các cô Lan, cô Huệ, cô Cúc, anh Duệ, anh Thé thuộc thế hệ thứ ba đã tập hợp nhau lại gắn bó đoàn kết cùng đàn ca múa hát. Đội đã vê biểu diễn tại sân vận động Đồng Hới năm 1961 rát được quần chúng khen ngợi tán thưởng. Đoàn đã ra Hà Nội tham dự hội thi văn nghệ quần chúng đoạt được giải Nhì toàn miền Bắc. Sau đó dưới sự chỉ đạo của Cục Biểu diễn - Bộ Văn hóa, một đoàn nghệ sĩ nhà hát ca múa nhạc Trung ương đã vào đến Mỹ Lộc Thượng học tập và múa theo các điệu Tú Linh, Phượng Tướng và Long Hồ. Bởi hồi ấy chỉ có Huế ở miền Nam, nơi sản sinh ra điệu múa này, còn ở miền Bắc thì chỉ có ở Mỹ Lộc Thượng”.

Nói đến đây, cụ cầm tay tôi dẫn qua nhà thờ họ Ngô ở ngay trước mặt. Sau khi mở cửa bước vào, ông kê chiếc ghế đứng lên cao tháo tấm ảnh được lồng vào khung treo thờ trên bàn thờ, cụ nói: “Đây là tấm ảnh chụp lưu niệm năm 1961 các thành viên đội múa Tú Linh, Phượng Tướng và Long Hồ”. Trong ảnh trên tay của vũ công đều cầm lốt linh vật. Cụ giới thiệu cho tôi từng nhân vật, trong đó ông Ký là người chèo

thuyền vừa hò được nhiều điệu chèo cạn và là người có giọng hò khoan rất hay; giới thiệu đến ông Đặng Xuyên bố chồng của cô Phượng, tay phải ôm lót đầu hổ với quần áo sọc vện da hổ, bên cạnh các diễn viên thủ vai linh vật nào thì ăn vận màu sắc đùong nét theo linh vật ấy. Cụ nói: “Ông Đặng Xuyên là người rất đa tài vừa múa giỏi, nhào lộn điêu luyện vừa hát hay. Ông là người múa được 3 điệu múa Tú Linh, Phương Tướng, Long Hổ và đọc thơ lầy kiều rất giỏi, ông thuộc cả truyện Kiều, đặc biệt đá bóng. Thời ấy, thằng Tây thấy ông là người đá bóng giỏi bèn mời ông tham gia trận đấu, trong đó có người Việt và có cả lính Pháp. Ông nói nhỏ với anh em phen ni phải cho chúng một bài học nhớ đời. Vào trận đấu, bà con, lính nguy kéo về xem đông lăm thẻ rồi trong một khoảnh khắc tranh bóng với một tên lính Pháp to béo, ông dương khuỷu tay đánh cùi chỏ thối lui vào mặt nó, thằng giặc câu thủ Pháp gục xuống đau đớn nhăn nhó, bà con đến xem sướng quá vỗ tay nhảy lên hoan hô. Ông trọng tài người Việt trợn tròn mắt nói: “Nó chơi xấu hoan hô cái nỗi gì!”, rồi giơ thẻ vàng lên phạt ông”.

Cụ Liên còn nói thêm: “Thế đấy, tinh thần thượng võ yêu nước mà lại!”.

Tôi vui vẻ tán thưởng câu chuyện của cụ.

Cụ Liên còn cho tôi biết sau đó, tức là thời gian mấy năm trước cái ngày mà đế quốc Mỹ đánh phá hoại miền Bắc, những diễn viên trong đội văn nghệ truyền thống cùng với con cháu anh em của họ đã được Phòng Văn hóa thông tin huyện mời lên, tổ chức đi lưu diễn

nhiều địa phương trong huyện như Hoa Thủy, Sơn Thủy, Liên Thủy, Phong Thủy, Lộc Thủy cho đến các xã ở xa như Tân Thủy, Thái Thủy. Ở đâu đội cũng được bà con ngưỡng mộ chào đón. Trong điều kiện còn gian khổ khó khăn, nhiều lúc được bà con bồi dưỡng cho nồi khoan, rá săn vẫn nhiệt tình phục vụ. Trong những ngày lễ, ngày Tết, đội văn nghệ truyền thống Mỹ Lộc Thượng đã kết thuyền lại bơi dọc theo sông Kiến Giang biểu diễn múa các bài Tú Linh, Phương Tướng và Long Hổ, được bà con hai bên bờ sông hoan hô nhiệt liệt. Thời kỳ chống Mỹ cứu nước, đội đã tập hợp được một số nam nữ diễn viên do bản thân cụ phụ trách với các tố khúc hoạt ca, dân ca đã phục vụ bà con quê hương từ nhà ngầm ra chiến hào trận địa cổ vũ bà con bám làng mà chiến đấu, bám hố bom mà sản xuất thâm canh, đã góp một phần đáng kể vào phong trào “Tiếng hát át tiếng bom” nổi tiếng. Nói đến đây cụ hò cho tôi nghe một câu hò khoan mà cụ sáng tác có trong tập các tiết mục dân ca của cụ. Với giọng hò nhỏ nhẹ từ hơi thở của một trái tim đầy nhiệt huyết ở tuổi xế chiều 86 xưa nay hiếm.

Rõ ràng vùng đất Mỹ Lộc Thượng, vùng đất đã sản sinh, lưu truyền qua bao thế hệ nhiều di sản văn hóa phi vật thể cùng với đó nhiều nhân tài, nghệ sĩ xuất hiện càng làm đẹp thêm nền văn hóa văn nghệ dân gian nối tiếp từ đời này sang đời khác, càng làm tăng thêm bản sắc đặc đáo của người dân xứ Lệ - Quảng Bình từ xưa cho đến nay ■

**Toàn Đảng, chung tay xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, vẽ bức tranh xinh ngời bắn sắc  
Toàn dân, góp sức kiến tạo đô thị xanh hiện đại, tô phong cảnh đẹp sáng gam màu**

NGUYỄN VĂN THANH